

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HSST

Ngày: 24/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lam
Ông Nguyễn Văn Lộc
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông **Định Ngọc Mạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2024/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 70/HSST – QĐ ngày 15/4/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung T, sinh năm: 2001 tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Q, xã Y, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: xe ôm; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1983; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai anh em, chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 02/06/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 01 năm 03 tháng tù, về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 07/02/2022; Về án phí HSST chấp hành xong ngày 02/06/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 02/12/2023 đến nay.

(có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Văn G, sinh năm 1994; địa chỉ: xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Là luật sư thuộc văn phòng luật sư Trần Biên thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai.

(có mặt);

+/ Bị hại: Ông Phạm Xuân T, sinh năm 1969

Địa chỉ: số 1284, tổ 37 khu phố T, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

+/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1973

Địa chỉ: số 353/2/26 đường P, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt);

+/ Người làm chứng: Nguyễn Thanh H, sinh năm 2002

Địa chỉ: tổ 33, khu phố T, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung T là đối tượng có 01 tiền án về tội “Sử dụng mạng máy T, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, năm 2022 sau khi chấp hành xong hình phạt tù T vào thành phố Hồ Chí Minh làm bảo vệ cho công ty Cổ phần bất động sản Vạn An Phát, địa chỉ: 49D, đường Phan Đăng Lưu, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, (gọi tắt là Công ty Vạn An Phát). Khoảng tháng 3/2023, Nguyễn Trung T tham gia bảo vệ, trông giữ phương tiện cho nhân viên và khách xem đất tại dự án thuộc xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì bị ông Phạm Xuân T livestream đăng tải trên trang cá nhân. Khoảng tháng 7/2023, Nguyễn Trung T nghỉ việc quay về Hà Nội sinh sống nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với bạn bè là nhân viên làm việc tại công ty Vạn An Phát và nghe việc ông Phạm Xuân T liên tục livestream đăng tải bài viết trên trang Facebook cá nhân gây ảnh hưởng đến công ty Vạn An Phát. Mặt khác, với mong muốn trả ơn của anh Lê Phạm Khoa, sinh năm 1993, trú tại: đường Hoàng Hoa Thám, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh – Giám đốc công ty Vạn An Phát, là người đã giúp đỡ T trước đây. Nguyễn Trung T quyết định lên mạng tìm người sử dụng thủ thuật xóa tài khoản Facebook của ông T và thuê người đánh gãy tay ông T nhưng không ai nhận lời nên ngày 13/08/2023, T quyết định mua vé máy bay vào Thành phố Hồ Chí Minh để tự thực hiện. Sau khi thuê xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, biển kiểm soát 59V3 – 253.82 của anh Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm: 1973, trú tại: phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh thì Nguyễn Trung T được Nguyễn Văn Long

(T khai chỉ biết Long nhà ở quận Phú Nhuận, không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) rủ đi nhậu, sau đó T và Long rủ nhau đi Đà Lạt chơi. Khoảng 03 giờ, ngày 14/08/2023, khi đi đến khu vực ngã tư Dầu Giây, thuộc khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thì bị cán đinh bánh sau. Biết được ông Phạm Xuân T có lập nhóm cứu hộ các xe bị nạn tại khu vực thị trấn Dầu Giây, Nguyễn Trung T nảy sinh ý định gọi và nhờ ông T ra cứu hộ để đánh ông T. Ban đầu, ông T và anh Nguyễn Thanh Hải, sinh năm: 2002, trú tại: khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai – thành viên nhóm cứu hộ ra xem xét tình trạng hư hỏng xe mô tô của T và hướng dẫn T đẩy xe đến tiệm đối diện nhà ông T và vỏ nên T không đánh được ông T. Khoảng 20 phút sau, Nguyễn Trung T quay lại sử dụng số điện thoại 0782.333.886 gọi vào số điện thoại của ông Phạm Xuân T nhờ ra cứu hộ và được ông T đồng ý. Trong lúc ông T đang bơm bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 59V3 – 253.82, Nguyễn Trung T cầm mũ bảo hiểm, đứng phía sau bên phải đánh vào vùng mặt ông T, bị đánh bất ngờ, ông Phạm Xuân T ôm giữ chân của T thì Nguyễn Trung T tiếp tục dùng tay đánh đấm trúng đầu. Khi ông T buông tay, Nguyễn Trung T lên xe bỏ chạy.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 0924/KLTTCT – TTPYĐN ngày 26/09/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Sẹo đuôi mày phải kích thước 1,5x0,2cm. Tỷ lệ: 03%.
- Vết biến đổi sắc tố da khuỷu trái kích thước 1,5x0,1cm. Tỷ lệ: 01%.
- Không định tỷ lệ cho tổn thương vùng đầu, sưng nề bầm tím vùng mặt và cổ tay phải đã khỏi hiện không để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng chức năng.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Xuân T – 1969 tại T điểm giám định là: 04% (Bốn phần trăm).

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng đã bị vỡ là hung khí Nguyễn Trung T sử dụng để gây án đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu đỏ-bạc-đen, mang biển kiểm soát 59V3 – 253.82, số máy: KC34E1030618, số khung: RLHKC37001KY014095 Nguyễn Trung T thuê của anh Nguyễn Anh Tuấn (SN: 1973, HKTT: phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh). Anh

Tuấn không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội, xe có giấy tờ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan CSĐT đã trao trả chủ sở hữu.

- Điện thoại và sim số 0782.333.886 của Nguyễn Trung T sử dụng liên lạc ông Phạm Xuân T, Nguyễn Trung T khai nhận đã bán cho người khác, không thu giữ được.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax, màu tím, số máy MQ8R3LL/A, Số Sê-ri: CN7R9MYF5F, sử dụng sim số: 0352.835.204; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 6, màu xám, số máy: MG492CH/A, số Sê-ri: F1DNWCRPG5MQ, sử dụng sim số: 0866.562.213; 01 (một) mắt kính màu trắng, gọng kính màu đen in dòng chữ ExFash; 01 (một) đầu sạc pin điện thoại; 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) sạc dự phòng; 03 (ba) dây sạc điện thoại; 01 (một) tai nghe bluetooth; 01 (một) căn cước công dân; 01 (một) hộ chiếu; 01 (một) bóp da màu đen in chữ Armani; Số tiền: 240.000 đồng (Hai trăm bốn mươi ngàn đồng), là tài sản của Nguyễn Trung T không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT đã trao trả chủ sở hữu.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Xuân T đã nhận số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại Cáo trạng số 30/CT-VKS.TN ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T mức án từ 01 năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử về vật chứng vụ án và án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Tranh luận của luật sư: Thống Nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát. Gia đình bị cáo thuộc thành phần có công với cách mạng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Trong quá trình tạm giam bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại nên yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với phần trình bày tranh luận của luật sư và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Trung T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Trung T có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cụ thể: Khoảng 03 giờ, ngày 14/08/2023, tại khu phố Trần Cao Vân, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Trung T không có mâu thuẫn gì với ông Phạm Xuân T, nhưng đã có hành vi dùng vũ khí nguy hiểm và tay đánh ông Phạm Xuân T gây thương tích vùng mặt và đầu. Hậu quả ông Phạm Xuân T bị thương tích với tỷ lệ 04% (Bốn phần trăm).

Hành vi trên đây của Nguyễn Trung T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố hành vi như trên của bị cáo Nguyễn Trung T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm đối với tình tiết “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[3.2] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Gia đình bị cáo thuộc thành phần có công với cách mạng (bác ruột bị cáo được tặng danh hiệu huân chương chiến sỹ vẻ vang); Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương thuộc các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cải tạo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Căn cứ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

[5.1] Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho bị hại. Ông T đã nhận đủ, không có ý kiến yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng đã bị vỡ là hung khí Nguyễn Trung T sử dụng để gây án cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner X, màu đỏ-bạc-đen, mang biển kiểm soát 59V3 – 253.82, số máy: KC34E1030618, số khung: RLHKC37001KY014095 Nguyễn Trung T thuê của anh Nguyễn Anh Tuấn (SN: 1973, HKTT: phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh). Anh Tuấn không biết T sử dụng làm phương tiện phạm tội, xe có giấy tờ đầy đủ, hợp lệ, Cơ quan CSĐT đã trao trả chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

- Điện thoại và sim số 0782.333.886 của Nguyễn Trung T sử dụng liên lạc ông Phạm Xuân T, Nguyễn Trung T khai nhận đã bán cho người khác, không thu giữ được.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Apple loại Iphone 14 Promax, màu tím, số máy MQ8R3LL/A, Số Sê-ri: CN7R9MYF5F, sử dụng sim số: 0352.835.204; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple loại Iphone 6, màu xám, số máy: MG492CH/A, số Sê-ri: F1DNWCRPG5MQ, sử dụng sim số: 0866.562.213; 01 (một) mắt kiếng màu trắng, gọng kiếng màu đen in dòng chữ ExFash; 01 (một) đầu sạc pin điện thoại; 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) sạc dự phòng; 03 (ba) dây sạc điện thoại; 01 (một) tai nghe bluetooth; 01 (một) căn cước công dân; 01 (một) hộ chiếu; 01 (một) bóp da màu đen in chữ Armani; Số tiền: 240.000đồng (Hai trăm bốn mươi ngàn đồng), là tài sản của Nguyễn Trung T không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT đã trao trả chủ sở hữu là phù hợp.

[7] Xét ý kiến bào chữa, tranh luận của luật sư tại phiên tòa: Xét ý kiến bào chữa của luật sư là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Xét ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Xét ý kiến của người bị hại ông Phạm Xuân T: Tại phiên tòa ông Phạm Xuân T yêu cầu trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ kẻ chủ mưu đứng sau thuê, sai khiến Nguyễn Trung T thực hiện hành vi gây thương tích cho ông T tuy nhiên ông T chỉ nghi ngờ, không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở xem xét.

[10] Các vấn đề khác: Thanh niên tên Long là bạn quen ngoài xã hội của Nguyễn Trung T. Quá trình điều tra T chỉ biết Long nhà ở quận Phú Nhuận, không rõ nhân thân, lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

- Đối với anh Lê Phạm Khoa – sinh năm 1993; trú tại đường Hoàng Hoa Thám, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh quá trình điều tra anh Khoa và bị cáo khai không có sự việc anh Khoa thuê bị cáo gây thương tích cho bị hại nên không có cơ sở xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính 02/12/2023.

2. Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng đã bị vỡ là hung khí Nguyễn Trung T sử dụng để gây án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/02/2024 của công an huyện Thống Nhất và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thống nhất;
- Công an huyện. Thống Nhất;
- Chi cục THADSH. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lan